

Bản án số: 73 /2022/HS-PT

Ngày: 27-6 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Cường

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Thái, bà Vũ Thị Thanh Hòa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Mai, là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoàn, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 28/2022/TLPT-HS, ngày 17 tháng 3 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Z.

Bị cáo có kháng cáo **Nguyễn Văn A**, sinh 1981 tại tỉnh Bình Thuận

Nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Đ và bà Lê Thị C; Tiền án, tiền sự: không; vợ, con: Chưa có; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại.

**Người bị hại:** Lê Văn M, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn H Thủy 1, xã Y, huyện Z, tỉnh Bình Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn A (gọi tắt là bị cáo A) là em ruột của Nguyễn Thị H (gọi tắt là bà H). H có chồng nhưng đến khoảng năm 2006 thì chồng của H chết. Đến năm 2020, Lê Văn M (gọi tắt là ông M) nảy sinh quan hệ tình cảm yêu đương với H. Gia đình của bà H và bị cáo A không đồng ý cho ông M có quan hệ yêu đương với bà H.

Khoảng 22 giờ ngày 06 tháng 8 năm 2021, bị cáo A đang nằm ở nhà sau tại thôn Hiệp Đức 1, xã Y, huyện Z. Bà H ở phía trước thì bị cáo A nghe tiếng kéo cửa sắt ở nhà trước. Vì giữa nhà của bị cáo A có cửa kéo nên từ nhà sau bị cáo A không lên nhà trước được, bị cáo A nhìn qua khe cửa sắt thì thấy có người lạ vào,

nghe ông M đến nhà nên bị cáo A đi vòng đường hông nhà sau ra trước, bị cáo A cầm 01 cây sắt tròn, dài khoảng 1,50m đi đến trước nhà chờ để đánh ông M mục đích không cho ông M đến nhà để quen bà H nữa. Khoảng 05 phút sau, ông M từ trong nhà đi ra, bị cáo A cầm cây sắt ở tay phải xông đến giơ lên cao, hướng từ sau ra trước đánh 01 cái vào người ông M, ông M giơ tay trái đưa lên đỡ thì cây sắt trúng vào tay trái của ông M làm tay trái của ông M xụi xuống. Ông M bỏ chạy thì bị cáo A tiếp tục đuổi theo ông M, bị cáo A giơ cây sắt lên cao đánh từ trên xuống cái thứ 02 trúng vào vai phải của ông M. Bị cáo A rượt đuổi ông M khoảng 30m thì không đuổi ông M nữa mà mang cây sắt về nhà cất giấu. Bị cáo A lấy xe máy chạy lên nhà ông M đứng chờ ông M một lát thì đi về. Đến sáng ngày 09 tháng 6 năm 2021, ông M đến trung tâm y tế huyện Z để điều trị vết thương.

Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm y tế huyện Z chứng nhận: Lê Văn M vào viện lúc 11 giờ ngày 09 tháng 6 năm 2021 tình trạng thương tích-Sưng đau căng tay (T); vết thương căng tay (T) 2cm x 0,5cm; vết thương vai (P) 3cm x 01cm, X Quang; gãy 1/3 dưới xương trụ (T)

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 352/2021/TgT ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Vết thương phần mềm vùng vai phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước 1,4cm x 03cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Vết thương – chấn thương 1/3 dưới mặt sau trong căng tay trái, gãy kín 1/3 dưới xương căng tay trái đã được điều trị hiện cal xương chưa ổn định, để lại sẹo lành kích thước 1x0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10% +2%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

- Các vết thương do vật tày gây ra.

- Vết thương vùng vai phải có chiều hướng tác động từ sau ra trước; Vết thương – chấn thương căng tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Z đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt tròn, dài 1,50m, đường kính 1,50cm (tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 9 năm 2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Z với Công an huyện Z)

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18.01.2022, bị cáo Nguyễn Văn A làm đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bị cáo Nguyễn Văn A vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu ý kiến về vụ án và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Z.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn A thừa nhận Hnh vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng, không oan.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Do bị cáo Nguyễn Văn A không đồng ý cho bị hại Lê Văn M quan hệ tình cảm yêu đương với chị ruột của bị cáo là bà Nguyễn Thị H (chồng của H chết năm 2006). Nên khoảng 22 giờ ngày 06 tháng 8 năm 2021, khi bị hại Lê Văn M đến nhà bị cáo (ở chung nhà với bà H); thì bị cáo A cầm 01 cây sắt tròn, dài khoảng 1,50m đánh 01 cái vào người ông M, ông M giơ tay trái đưa lên đỡ thì cây sắt trúng vào tay trái của ông M làm tay trái của ông M xụi xuống. Ông M bỏ chạy thì bị cáo A tiếp tục đuổi theo ông M, bị cáo A giơ cây sắt lên cao đánh từ trên xuống cái thứ 02 trúng vào vai phải của ông M. Bị cáo A rượt đuổi ông M khoảng 30m thì không đuổi ông M nữa mà mang cây sắt về nhà cất giấu.

[2.2] Hậu quả ông Lê Văn M bị thương tích 13%, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.3] Bị cáo phạm tội với hai tình tiết định khung quy định tại điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có một tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, là không đúng gây bất lợi cho bị cáo. Nên hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng lại cho đúng và yêu cầu Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tại phiên tòa Phúc thẩm.

[2.5] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ và hậu quả của Hnh vi phạm tội; cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo có được, như: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai

báo, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ và đã xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[2.6] Bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận; bản án sơ thẩm vì vậy được giữ nguyên như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tại phiên tòa phúc thẩm.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn A; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Z.

Tuyên xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”
- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Bị cáo Nguyễn Văn A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm

Các phần khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TA (02), VKS, CA huyện Z;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Tổ HCTP – Tòa án tỉnh;
- Lưu: THS, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

*(đã ký)*

**Đặng Văn Cường**

